

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán: Bà Lâm Ngọc Phượng  
Bà Phạm Thị Minh Châu

Thư ký phiên họp: Bà Lê Yến Phương - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Ông Đỗ Phước Thành -  
Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 465/2019/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2019; Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp tài sản bị kê biên*”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Ngọc A, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ 02, ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Bùi Ngọc S, sinh năm 1942; Nơi cư trú: Tổ 02, ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lê Hùng T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: ấp A1, thị trấn A, huyện A, tỉnh An Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 20/3/2020).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Hồ Thị R, sinh năm 1948;

Bà Bùi Kim Y, sinh năm 1973;

Bà Bùi Kim P, sinh năm 1976;

Bà Bùi Kim H, sinh năm 1980;

Bà Bùi Kim H1, sinh năm 1982;

Bà Bùi Kim X, sinh năm 1985;

Bà Bùi Kim H2, sinh năm 1989;

Ông Bùi Thanh T1, sinh năm 1988;

Bà Bùi Kim H3, sinh năm 1991;

Cùng cư trú: Tổ 02, ấp B, xã N, huyện A, tỉnh An Giang.

Ông Bùi Phước N, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Tổ 12, ấp P, xã A, huyện T, An Giang.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện A; Trụ sở: ấp A2, trị trấn A, huyện A, tỉnh An Giang.

Tại đơn kháng cáo ngày 06 tháng 3 năm 2020, ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) và đơn kháng cáo ngày 18 tháng 3 năm 2020, bà Hồ Thị R cùng kháng cáo với nội dung: Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét hủy Quyết định đình chỉ số 465/2019/QĐST-DS ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện A. Lý do: ông Bùi Ngọc A rút đơn khởi kiện chỉ nhằm mục đích kéo dài vụ án và trong quá trình tố tụng một số đương sự trong vụ án không nhận được thông báo của Tòa án nên không thực hiện được quyền yêu cầu độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

- Về thủ tục tố tụng, kháng cáo của ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) và bà Hồ Thị R là phù hợp pháp luật; Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng phúc thẩm đã chấp hành đầy đủ qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên họp xét quyết định đình chỉ.

- Về nội dung: Đề nghị hội đồng phiên họp phúc thẩm giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 465/2019/QĐST-DS ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, An Giang

### **XÉT THẤY:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng phúc thẩm tại phiên họp nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) và bà Hồ Thị R kháng cáo trong hạn luật định và có đóng tạm ứng án phí đầy đủ nên được Hội đồng chấp nhận.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) và bà Hồ Thị R, thấy rằng:

[2.1] Về việc rút yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Ngọc A: Tòa án nhân dân huyện A căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự “*người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện hoặc nguyên đơn đã được triệu tập họp lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, trừ trường hợp họ đề nghị xét xử vắng mặt hoặc vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan*” để ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 465/2019/QĐST-DS ngày 27/12/2019 là có căn cứ. Việc ông T (người đại diện theo ủy quyền của bị đơn) và bà R cho rằng ông A rút đơn là nhằm kéo dài vụ kiện; Hội đồng phúc thẩm nhận thấy, bị

đơn không có yêu cầu phản tố, việc đình chỉ giải quyết vụ án là có lợi cho bị đơn. Còn đối với bà R, mặc dù bà chưa có yêu cầu độc lập tuy nhiên nếu phần diện tích đất 3.815m<sup>2</sup> theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01302.QSĐĐ/1L ngày 11/4/2002 là tài sản chung của bà với ông S thì việc thi hành án cưỡng chế kê biên 50% quyền sử dụng đất cũng không ảnh hưởng đến quyền lợi của bà. Hơn nữa, việc có khởi kiện hay không khởi kiện thuộc quyền quyết định của đương sự.

[2.2] Về việc ông T (người đại diện theo ủy quyền của bị đơn) và bà R cho rằng trong quá trình tố tụng, một số đương sự trong vụ án không nhận được các văn bản của Tòa án nên không thực hiện được quyền yêu cầu độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hội đồng phúc thẩm xét thấy: Trong quá trình tố tụng, cấp sơ thẩm đã có sai sót trong việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự trong vụ án, cụ thể đã không tổng đạt trực tiếp cho những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan mà tổng đạt thông qua ông A là nguyên đơn khởi kiện, việc tổng đạt này đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Tuy nhiên, những người mà ông A ký nhận thay là mẹ và anh, chị ruột của ông không đối lập quyền lợi với ông. Hơn nữa, trong vụ án này, khi nguyên đơn đã rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện nhưng bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vẫn chưa có đơn khởi kiện và tạm ứng án phí yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập nên việc rút đơn này không gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của các đương sự khác. Bởi vì, bà R và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan khác nếu có yêu cầu thì vẫn có quyền nộp đơn khởi kiện bằng một vụ án khác.

[2.3] Do đó, không cần thiết phải hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 465/2019/QĐST-DS ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện A để đưa yêu cầu độc lập của bà Răng cũng như những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vào vụ kiện này.

[2.4] Tuy nhiên, Tòa án nhân dân huyện A cần rút kinh nghiệm trong việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự và kiểm tra, xác định rõ họ tên người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tham gia tố tụng. Tại phiên họp hôm nay, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Phước N, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 12, ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang đã cung cấp chứng minh nhân dân chứng minh họ tên đúng là Bùi Phước N chứ không phải là Bùi Phương N như Tòa án nhân dân huyện A đã xác định trong giai đoạn sơ thẩm, do đó cấp phúc thẩm điều chỉnh lại cho chính xác.

[3] Từ những nhận định trên Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) và bà Hồ Thị R; chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên họp.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) và bà Hồ Thị R phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định. Tuy nhiên, bà Hồ Thị R là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản

1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bởi các lẽ trên, căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) và bà Hồ Thị R. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 465/2019/QĐST-DS ngày 27/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh An Giang.

**2.** Bà Hồ Thị R được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Bùi Ngọc S (do ông Lê Hùng T là người đại diện theo ủy quyền) phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000995 ngày 06/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh An Giang.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND huyện;
- THADS huyện;
- Phòng KTNV & THA;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Đường sự “Đề thi hành”;
- Lưu: HS; TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**